TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 106 /2021/HNGĐ-ST
Ngày 15 tháng 6 năm 2021
V/v: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Thùy

2. Bà Nguyễn Thị Huyền

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bá Thước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa: Bà Hà Phương Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2021 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXX-ST ngày 04 tháng 5 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2021/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2021

1. Nguyên đơn: Chị Chu Thị Kim L ; Sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn B , xã TS, huyện BT, tỉnh TH.

2. Bị đơn: Anh Hà Văn An; Sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn B , xã TS, huyện BT, tỉnh TH.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình làm việc tại Tòa án chị Liên trình bày:

Về hôn nhân: Chị L và anh A tự do tìm hiểu và tự nguyện lấy nhau, có tổ chức theo phong tục tập quán và tự nguyện đi đăng ký kết hôn ngày 31/07/2012 tại UBND xã Thành Sơn. Sau khi chung sống được hai năm thì xảy ra mâu thuẫn. Theo chị L nguyên nhân là vợ chồng mâu thuẫn, không hợp nhau. Anh A thường xuyên uống rượu và chửi bới, xúc phạm chị Liên thậm chị đánh đập chị L . Mấy ngày tết cả ba mẹ con phải đi ở nhà nhà bác họ anh A vì anh A đánh đuổi.

Nay chị L không còn tình cảm với anh A và có nguyện vọng ly hôn.

Về con chung: Chị L và anh A có 02 con chung là cháu Hà Thị Kim Y , sinh ngày 15/8/2012 và cháu Hà Tuấn A , sinh ngày 16/4/2016. Khi ly hôn chị L có nguyện vọng nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Không có , không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai và tại biên bản hòa giải anh An trình bày:

Về hôn nhân: Anh A đồng ý như lời trình bày của chị Chu Thị Kim L về quá trình tìm hiểu, kết hôn, chung sống. Còn nguyên nhân mâu thuẫn theo anh không phải như chị L trình bày. Mâu thuẫn cũng chưa có gì gay gắt nhưng do chị cứ làm quá lên. Bản thân anh A mong muốn đoàn tụ nhưng chị L cứ cương quyết thì anh A níu kéo cũng không có kết quả nên anh A đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị L và anh A có 02 con chung như chị L trình bày là đúng. Khi ly hôn anh A có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Bản thân anh A không níu kéo được gia đình nên không muốn hai con phải xa nhau, dù nghèo đói anh cũng muốn được nuôi dưỡng cả hai con chung.

Về tài sản: Theo anh A vợ chồng không có tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa chị L có đơn xin xử vắng mặt, giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn và có nguyện vọng nuôi dưỡng hai con chung không yêu cầu cấp dưỡng.

Anh Hà Văn A đã được tống đạt hợp lệ các quyết định tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền và trình tự tố tụng thẩm phán, thư ký, HĐXX thực hiện đúng đủ theo quy định của BLTTDS.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Xử cho chị L ly hôn anh A Giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Hà Thị Kim Y , sinh ngày 15/8/2012 cho đến khi thành niên, giao cho anh Hà Văn A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Tuấn A sinh ngày 16/4/2016 cho đến tuổi thành niên.

Về án phí: Căn cứ khoản đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn toàn bộ án phí ly hôn cho chị Chu Thị Kim L

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu có tại hồ sơ cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS. Thẩm phán, thư ký và HĐXX đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định, trình tự của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2.] *Về hôn nhân*: Chị Chu Thị Kim L và anh Hà Văn A tự do tìm hiểu, tự nguyện lấy nhau. Anh chị có đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Thành Sơn, huyện Bá Thước nên hôn nhân của anh chị hợp pháp. Chị L không còn tình cảm với anh A và bản thân anh A cũng nhận thấy níu kéo không hạnh phúc nên đồng ý ly hôn anh Hà Văn A . HĐXX xử cho chị Chu Thị Kim L ly hôn anh Hà Văn A .

[3]. *Về con chung.* Chị Chu Thị Kim L và anh Hà Văn A có 02 con chung là cháu Hà Thị Kim Y , sinh ngày 15/8/2012 và cháu Hà Tuấn A sinh ngày 16/4/2016. Khi ly hôn chị L và anh A đều có nguyện vọng nuôi dưỡng cả hai con chung. HĐXX xét thấy nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con chung của anh A và chị L là chính đáng, song HĐXX xem xét khả năng kinh tế để đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho con

chung khi ly hôn cũng như điều kiện để giáo dục giới tính tốt nhất cho các con chung khi bố mẹ phải chia tay. Cả anh A và chị L đều làm nông nghiệp thời gian nhàn rỗi làm thêm các công việc thời vụ. Nếu giao cho một người nuôi dưỡng cả hai con chung không đảm bảo về điều kiện ăn học cho các cháu. HĐXX giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Thị Kim Y , sinh ngày 15/8/2012 cho đến tuổi thành niên và giao cho anh Hà Văn A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Tuấn A sinh ngày 16/4/2016 cho đến tuổi thành niên.

[4]. *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị L và an A đều trình bày không có nên HĐXX không xem xét.

[5]. *Về án phí:* Chị Chu Thị Kim L thuộc hộ nghèo cư trú sinh sống tại xã T S , xã đặc biệt khó khăn và chị L có đơn xin miễn toàn bộ án phí ly hôn. HĐXX miễn toàn bộ án phí ly hôn cho chị Chu Thị Kim L

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. -Căn cứ: Khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Chu Thị Kim L . Xử cho chị Chu Thị Kim L ly hôn anh Hà Văn A .

3. Về con chung: Giao cháu Hà Thị Kim Y , sinh ngày 15/8/2012 cho chị Chu Thị Kim L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Giao cháu Hà Tuấn A , sinh ngày 16/4/2016 cho anh Hà Văn A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Chị Chu Thị Kim L và anh Hà Văn A không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Chị Chu Thị Kim L và anh Hà Văn A có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

4. *Về án phí*: Miễn toàn bộ án phí ly hôn cho chị Chu Thị Kim L

Án sơ thẩm vắng mặt anh Hà Văn A , vắng mặt chị Chu Thị Kim L . Chị L và anh A được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tống đạt án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát;
- Các đương sự;
-Cơ quan thực hiện ĐKKH
- Lưu hồ sơ

T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬSƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Quyên